**TUẦN 4**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ**

**Bài 07: MÙA HÈ LẤP LÁNH (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc đúng từ ngữ câu và toàn bộ bài thơ Mùa hè lấp lánh.

- Nhận biết được vần trong bài thơ.

- Bước đầu biết thể hiện cảm xúc qua giọng đọng đọc vui vẻ, thiết tha.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: “Bài thơ thể hiện vẻ đẹp của mùa hè với ông mặt trời thức dậy sớm hơn, ánh nắng dường như chứa chan hơn, cỏ cây tươi thắm hơn; bài thơ cũng thể hiện sự hồn nhiên, vui sướng của bạn nhỏ khi mùa hè đến.”

- Kể lại câu chuyện Chó đốm con và mặt trời.

- Hiểu được một quy luật đơn giản về địa lí: Mặt trời lặn ở đằng đông, mọc ở đằng tây.

- Biết chia sẻ với người thân suy nghĩ của mình về câu chuyện Chó đốm con và mặt trời.

- Hỏi thêm được những thông tin về mặt trời mọc và lặn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi khởi động qua 2 câu hỏi.+ Câu 1: Kể tên những nguyên liệu làm món trứng đúc thịt?+ Câu 2: Khi làm món trứng đúc thịt , bước 1 cần làm những gì?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia khởi động+ Trả lời: những nguyên liệu làm món trứng đúc thịt là trứng gà thịt nạc vai, dầu ăn, mắm, muối và hành khô.+ Trả lời: Khi làm món trứng đúc thịt , bước 1 là rửa sạch thịt sau đó bằm nhỏ hoặc xay nhuyễn.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: + Đọc đúng từ ngữ câu và toàn bộ bài thơ Mùa hè lấp lánh.+ Nhận biết được vần trong bài thơ.+ Bước đầu biết thể hiện cảm xúc qua giọng đọng đọc vui vẻ,thiết tha.+ Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Bài thơ thể hiện vẻ đẹp của mùa hè với ông mặt trời thức dậy sớm hơn, ánh nắng dường như chứa chan hơn, cỏ cây tươi thắm hơn; bài thơ cũng thể hiện sự hồn nhiên, vui sướng của bạn nhỏ khi mùa hè đến.+ Kể lại câu chuyện Chó đốm con và mặt trời.+ Hiểu được một quy luật đơn giản về địa lí:Mặt trời lặn ở đằng đông, mọc ở đằng tây.+ Biết chia sẻ với người thân suy nghĩ của mình về câu chuyện Chó đốm con và mặt trời.+ Hỏi thêm được những thông tin về mặt trời mọc và lặn.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.**-** Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản**.- GV đọc cả bài: ( giọng đọc thể hiện niềm thiết tha, vui sướng và háo hức khi mùa hè đến).- Gọi 1 HS đọc tốt đọc cả bài.- GV HD đọc: -Đọc đúng các tiếng dễ phát âm sai: ( kì lạ, đủng đỉnh....).-Ngắt nghỉ theo đúng từng dòng thơ.- GV chia đoạn: 4 khổ thơ tương ứng 4 đoạn+ Khổ 1: Buổi sáng mùa hè.+ Khổ 2: Tác dụng của nắng mùa hè.+ Khổ 3: Vẻ đẹp của ông mặt trời trong buổi chiều mùa hè.+ Khổ 4: Nièm vui của tuổi thơ trong mùa hè. - 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn trước lớp.- HS làm việc nhóm(4 em/nhóm) mỗi HS đọc một khổ thơ,(đọc nối tiếp 4 khổ thơ) 1 – 2 lượt.-HS làm việc cá nhân :Đọc nhẩm toàn bài 1 lượt.- 4 HS nối tiếp 4 đoạn trước lớp-GV nhận xét việc luyện đọc của cả lớp.- Luyện đọc từ khó: bất tận, đủng đỉnh.*-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm .- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2:** Trả lời câu hỏi.+ Câu 1: Mặt trời mùa hè có gì lạ?+ Câu 2:Nắng mùa hè mang đến những lợi ích gì?  -Đối với cây -Đối với hoa lá -Đối với các bạn nhỏ+ Câu 3: Ngày của mùa hè có gì đặc biệt?+ Câu 4: vì sao bạn nhỏ thấy “mùa hè thật sung sướng”?+Câu 5:Theo em, hình ảnh “ngày dài lấp lánh” chỉ điều gì hoặc nêu ý kiến khác của em.a.Ngày có nhiều nắng.b.Ngày có nhiều niềm vui.c.Ngày mặt trời dậy sớm và đi ngủ muộn.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV Chốt: Bài thơ thể hiện vẻ đẹp của mùa hè với ông mặt trời thức dậy sớm hơn, ánh nắng dường như chứa chan hơn, cỏ cây tươi thắm hơn; bài thơ cũng thể hiện sự hồn nhiên, vui sướng của bạn nhỏ khi mùa hè đến.**2.3. Hoạt động : Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài.- 2 HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo. | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS làm việc nhóm 4 mỗi HS đọc một khổ thơ, (đọc nối tiếp 4 khổ thơ) 1 – 2 lượt.- HS đọc từ khó- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:TL: Mặt trời mùa hè có điều lạ là thức dậy sớm và đi ngủ muộn.TL: Nắng mùa hè mang đến những lợi ích sau:TL: Làm cho cây cối chóng lớn.- Làm cho hoa lá thêm màu.- Cho mình được chơi lâu hơn.TL: Ngày của mùa hè có điểm đặc biệt lả rất dài.TL: Bạn nhỏ thấy mùa hè thật sung sướng vì có nắng có kem, có gió êm, có ngày dài.TL: Hình ảnh ngày dài lấp lánh thể hiện một mùa hè rực rỡ với nắng vàng chiếu long lanh.- Đó là một mùa hè đẹp như trong mơ,...- Mặt trời dậy sớm và tỏa sáng khắp nơi-2-3 HS nhắc lại- 2 HS đọc nối tiếp, |
| **3. Nói và nghe: Kể chuyện Chó đốm con và mặt trời.**- Mục tiêu:+ Nói được những điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Hoạt động 3**- GV nói lời dẫn: Bài Mùa hè lấp lánh, nói tới hiện tượng mặt trời mọc từ sáng sớm và lặn khi chiều muộn, do vậy mùa hè có ngày dài và đêm ngắn. Câu chuyện sau đây cũng nói tới hiện tượng mặt trời mọc và lặn, hiện tượng này làm cho chú chó đốm vô cùng băn khoăn.Hãy nghe và giải thích cho chú có đốm nhé- Yêu cầu HS quan sát tranh và đọc các câu hỏi dưới tranh.- **GV kể lần 1.** Kể toàn bộ câu chuyện.- **GV kể lần 2.** dừng lại ở những đoạn tương ứng với các câu hỏi trong tranh, có thể dừng lại để hỏi sự việc tiếp theo là gì, khích lệ các em nhớ chi tiết câu chuyện.- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 và trả lời các câu hỏi dưới tranh.Tranh 1. Chó đốm con nhìn thấy mặt trời mọc ở đâu?Tranh 2. Chó đốm con nhìn thấy mặt trời lặn ở đâu ? Tranh 3. Chó đốm con nghĩ gì ?Tranh 4. Điều gì làm chó đốm con ngạc nhiên?- Gọi HS trình bày trước lớp.- GV nận xét, tuyên dương.**3.2. Hoạt động 4: kể lại toàn bộ câu chuyện****-** Gọi HS kể nối tiếp câu chuyện - Gọi HS kể toàn bộ câu chuyện.- Mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc to chủ đề: Mùa hè lấp lánh, + HS quan sát tranh và đọc các câu hỏi dưới tranh.- HS làm việc theo nhóm.TL: Mặt trời mọc từ chân núi phía đông.TL: Mặt trời lặn xuống dòng sông phía tây.TL: Chó đốm nghĩ rằng mặt trời có 2 cái nhà, một cái ở chân núi phía đông và một cái ở dòng sông phía tây. Ngày mai, mặt trời sẽ mọc từ dòng sông phía tây.TL: Mặt trời cứ mọc đằng đông, trong trong khi chó đốm đang chờ mặt trời ở đằng tây.- HS trình bày trước lớp, HS khác có thể nêu câu hỏi. Sau đó đổi vai HS khác trình bày.- HS kể nối tiếp câu chuyện.- HS kể toàn bộ câu chuyện.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét bổ sung. |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.- GV Cho học sinh quan sát video về hoạt động của các bạn trong mùa hè.+ Trao đổi về ý nghĩa, tác dụng của các hoạt động đó - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát video+ HS cùng nhau trao sẻ, trao đổi sau khi xem video.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**....................................................................................................................................... |

**------------------------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Nghe – Viết: MÙA HÈ LẤP LÁNH (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng chính tả bài thơ “Mùa hè lấp lánh ” ( 3 khổ thơ đầu ) trong khoảng 15 phút.

- Chọn v hoặc d thay vào ô vuông.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Xem tranh đoán tên đồ vật chứa ch+ Câu 2: Xem tranh đoán tên đồ vật chứa tr- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời: con chim+ Trả lời: mặt trăng- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*- Mục tiêu:+ Viết đúng chính tả bài thơ Mùa hè lấp lánh trong khoảng 15 phút.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (làm việc cá nhân)**- GV giới thiệu nội dung: Bài thơ nói về một mùa hè tươi đẹp, rực rỡ của các bạn HS: mùa hè với ông mặt trời tỏa nắng, cây cối xanh tươi đầy sức sống, các bạn nhỏ được vui chơi và ăn kem, ... Mong các em có nhiều mùa hè lấp lánh như vậy trong suốt tuổi học trò..- GV đọc 3 khổ thơ.- Mời 4 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ.- GV hướng dẫn cách viết bài thơ:+ Viết theo khổ thơ 5 chữ như trong SGK+ Viết hoa tên bài và các chữ cái ở đầu mỗi dòng.+ Cách viết một số từ dễ nhầm lẫm: trời, kì lạ, dậy sớm, bất tận, rong chơi, lặn xuống.- GV đọc từng dòng thơ cho HS viết.- GV đọc lại bài thơ cho HS soát lỗi.- GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau.- GV nhận xét chung.**2.2. Hoạt động 2: Ghép các tiếng phù hợp với chung hoặc trung để tạo từ.**- GV mời HS nêu yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo.- GV chiếu hoặc dán 6 bông hoa chứa các tiếng thành, thủy, bình, thực, tâm, cư lên bảng.- HS thảo luận đôi để thực hiện nhiệm vụ.- Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.**2.3. Hoạt động 3: Chọn v hoặc d thay cho ô vuông.****-** GVchuẩn bị các thẻ chữ cái v/d GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn”  Con tàu 🞏ào ga,vừa chạy 🞏ừa “ tu tu” một hồi 🞏ài. Sân ga bỗng chốc nhộn nhịp 🞏à náo nhiệt hẳn lên. Phía cửa ga, nhiều cánh tay giơ lên 🞏ẫy gọi người thân. ( Theo Trung Nguyên)- Mời đại diện nhóm lên chơi.*Kết quả: vào ga, vừa tu tu, dài, và náo , vẫy gọi.*- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- 4 HS đọc nối tiếp nhau.- HS lắng nghe.- HS viết bài.- HS nghe, dò bài.- HS đổi vở dò bài cho nhau.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.- Kết quả: chung thủy, chung cư.Trung thành, trung bình, trung thực, trung tâm.- Các nhóm nhận xét.- 1 HS đọc yêu cầu.- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.- Đại diện các nhóm lên chơi.Các nhóm nhận xét, sửa sai. |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| - Đọc và hiểu được bài thơ Mùa hè lấp lánh.- Phân biết được chung và trung , ch và tr.- Về nhà đọc lại bài thơ Mùa hè lấp lánh và kể lại câu chuyện Chó đốm và mặt trời cho người thân nghe và hỏi thêm về hiện tượng mặt trời mọc và lặn.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe để lựa chọn.- Biết được mặt trời mọc hướng nào, lặn hướng nào. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

-------------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ**

**Bài 08: TẠM BIỆT MÙA HÈ (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh đọc đúng tù ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài đọc Tạm biệt mùa hè

 ( bài đọc này thuộc thể loại tự sự, có giọng đọc tâm tình, nhẹ nhàng).

- Nhận biết được nội dung bài bài đọc: Tạm biệt mùa hè là dòng suy nghĩ của cô bé Diệu vào đêm trước ngày khai giảng. Diệu nhớ lại những việc mà mình đã làm trong suốt mùa hè vừa qua – một mùa hè không rực rỡ, sôi động mà thiết tha, lắng đọng, nhiều xúc cảm.

- Đọc và nắm được những điểm nổi bật trong văn bản HS tự tìm đọc, biết ghi phiếu đọc sách.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Nói với bạn cảm nghĩ của em khi mùa hè kết thúc.+ Câu 1: Đọc bài thơ “ Mùa hè lấp lánh” vànêu nội dung bài. + GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.+ HS 2 – 3 em phát biểu ý kiến trước lớp+ Đọc và trả lời câu hỏi Bài thơ thể hiện vẻ đẹp của mùa hè với ông mặt trời thức dậy sớm hơn, ánh nắng dường như chứa chan hơn, cỏ cây tươi thắm hơn; bài thơ cũng thể hiện sự hồn nhiên, vui sướng của bạn nhỏ khi mùa hè đến.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: + Học sinh đọc đúng rõ ràng bài thơ “ Tam biệt mùa hè”.+ Biết ngắt, nghỉ hơi ở giũa các cụm từ, và các câu văn dài. + Bước đầu thể hiện cảm xúc qua giọng đọc.+ Văn bản tự sự giúp chúng ta hình dung về cuộc sống của một cô bé ở vùng cao nguyên miền trung, nơi có hoa trái quanh năm với cuộc sống bình yên, chan chứa tình cảm con người.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.**-** Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc cả bài ( giọng đọc nhẹ nhàng và chứa nhiều cảm xúc như đang tâm tình, kể chuyện - Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: (5 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến những gì nhỉ?.+ Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *Thật là thích.*+Đoạn 3: Tiếp theo cho đến kho chuyện thú vị.+ Đoạn 4: Tiếp theo đến vài chiếc bánh mì.+Đoạn 5 :còn lại- GV gọi HS đọc nối tiếp 5 đoạn trước lớp.- Luyện đọc từ khó:*Diệu, háo hức,sầu riêng, cụ Khởi...**-*GV cho HS quan sát tranh, giới thiệu nhân vật Diệu, mẹ của Diệu và loài cây mà hai mẹ con đang hái quả.-GV nêu câu hỏi cho phần tranh:Theo em, hai nhân vật trong tranh là ai? Họ đang làm gì?Tên của loài cây trong tranh là gì?- Luyện đọc câu dài: Diệu yêu những người cô/người bác/tảo tần bán từng giỏ cua,/mớ tép:Yêu cả những người bà/ sáng nào cũng dắt cháu đi mua/một ít kẹo bột,/ vài cái bánh mì.- GV mời HS nêu từ ngữ giải nghĩa trong SGK. *Kì thú, tỉ tê, tảo tần.**-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1:Vì sao đêm trước khai giảng,Diệu nằm mãi mà không ngủ được?-Em đã bao giờ hồi hộp chờ đợi điều gì đó đến mức không ngủ được chưa?+ Câu 2: Mùa hè, Diệu đã làm những gì?+ Câu 3: Nói về những trải nghiệm của Diệu trong mùa hè?a.Khi ở nhà bà cụ Khởib.Khi ở góc chợ quê nghèo.+ Câu 4: Em thích nhất trải nghiệm nào của Diệu trong mùa hè vừa qua?Vì sao?- GV mời HS nêu nội dung bài thơ.- GV chốt: Tạm biệt mùa hè là dòng suy nghĩ của cô bé Diệu vào đêm trước ngày khai giảng. Diệu nhớ lại những việc mà mình đã làm trong suốt mùa hè vừa qua – một mùa hè không rực rỡ, sôi động mà thiết tha, lắng đọng, nhiều xúc cảm.**2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại (làm việc cá nhân, nhóm 2).** -HS đọc nối tiếp cả lớp nhìn vào sách đọc theo.-**Đọc mở rộng.**-Cho HS thảo luận nhóm chia sẻ những văn bản đã được đọc ở tuần trước về công việc làm bếp (ngày đọc, tên bài, tác giả, món ăn,...)-HS tập ghi phiếu đọc sách theo gợi ý trong SHS- GV hướng dẫn HS đánh giá mức độ yêu thích của mình bằng cách tô màu vào các ngôi sao, | - HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- HS quan sát tranh- HS trả lời- 2 – 3 HS đọc- HS đọc giải nghĩa từ.- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Đêm trước khai giảng,Diệu nằm mãi mà không ngủ được vì háo hức chờ đến sớm mai đến lớp. -HS trả lời.+ Mùa hè,Diệu đã đi thu hái quả, đến chơi nhà bà cụ Khởi và cùng mẹ ra chợ.a. Khi ở nhà bà cụ Khởi:Diệu chơi với bà và nghe bà kể chuyện,Diệu cảm nhận rằng bà làm được rất nhiều việc và kể chuyện rất hay.b.Khi ở góc chợ quê nghèo,Diệu thấy nhiều con người và cuộc sống khác nhau,Diệu thấy yêu thương tất cả.+HS trả lời theo cảm nghĩ của mình.- 2 - 3 HS nêu lại nội dung bài- HS luyện đọc nối tiếp.+HS đọc theo nhóm.- Đọc sách nấu ăn hoặc những bài đọc về công việc làm bếp. Viết phiếu đọc sách theo mẫu.

|  |
| --- |
| **PHIẾU ĐỌC SÁCH** |
| - Ngày đọc: ....- Tên bài: ....- Tác giả: ... |
| Món ăn hoặc hoạt động làm bếp được nói đến: .... | Thông tin quan trọng hoặc thú vị đối với em: .... |
| Mức độ yêu thích:  |

 |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát video cảnh một số làng quê ở Việt Nam. + GV nêu câu hỏi em thấy có những cảnh đẹp nào mà em thích ở một số làng quê?- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát video.+ HS trả lời - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**.............................................................................................................................................................................................................................................................................. |

---------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-**Mở rộng vốn từ về mùa hè với các tiểu trường nghĩa:Thời tiết,đồ ăn thức uống,đồ dùng,trang phục, hoạt động, hiểu và sử dụng được một trong những chức năng của dấu hai chấm:Dùng để báo hiệu phần giải thích, liệt kê

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn” Thi tìm những từ ngữ chỉ hoạt động được kết hợp với mỗi từ chỉ sự vật sau:- rau, thịt, cá.- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi:- Kết quả:rau: thái rau, rửa rau, ..Thịt: rửa thịt, luộc thịt, ...Cá: Kho cá, rán cá, ....- HS nhận xét  |
| **2. Khám phá***.*- Mục tiêu:Bài này giúp HS nhận biết được thời tiết trong năm.-Nhận diện được tác dụng của dấu hai chấm-Biết cách sử dụng dấu hai chấm HS sẽ từ điền dấu hai chấm vào chỗ thích hợp.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện từ và câu (làm việc cá nhân, nhóm)****a. Tìm từ ngữ nói về mùa hè.****Bài 1:** Tìm những từ ngữ nói về mùa hè theo gợi ý SGK- GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1.Bài1:Tìm các từ ngữ nói về mùa hè theo gợi ý dưới đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời tiết | Đồ ăn thức uống | Đồ dùng | Trang phục | Hoạt động |
| M:nóng nực | Kem | Quạt | Áo phông | Bơi |

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc:- Mời đại diện nhóm trình bày.- Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- Nhận xét, chốt đáp án:**b. Dấu hai chấm trong câu sau đây được dùng để làm gì?****Bài 2:** - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi dấu hai chấm có mấy tác dụng?- Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.**Bài 3**.Chọn dấu chấm hoặc dấu hai chấm thay cho ô vuông.-Bài tập này luyện cho HS cách sử dụng dấu hai chấm.-Như vậy các em cần nắm được tác dụng của dấu hai chấm vừa được học ở bài tập 2.-HS vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập 3. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời tiết | Đồ ăn thức uống | Đồ dùng | Trang phục | Hoạt động |
| M:nóng nực | Kem | Quạt | Áo phông | Bơi |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

- HS làm việc theo nhóm 2.- Đại diện nhóm trình bày:- Các nhóm nhận xét, bổ sung.-HS đọc yêu cầu bài SGK-HS trả lời:Dấu hai chấm có 3 tác dụng:1.Dùng để báo hiệu lời nói trực tiếp.2.Báo hiệu phần liệt kê.3.Báo hiệu phần giải thích.Với bài này chỉ nhận diện 1 tác dụng của dấu hai chấm dùng để báo hiệu phần liệt kê.-HS sẽ tự điền dấu hai chấm vào chỗ thích hợp. |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **Bài 3:** Chọn dấu chấm hoặc dấu hai chấm thay cho ô vuông.- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.a.Mùa hè có rất nhiều loài hoa hoa hồng, hoa phượng,hoa mười giờ,...Hoa nào cũng đẹp,cũng rực rỡ sắc màub.Có nhiều hoạt động thú vị mà bạn có thể làm khi hè đến đi cắm trại,đi tắm biển,tham gia các câu lạc bộ- GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm -GV nhận xét bổ sung.- GV cho HS đọc bài mở rộng “Tập nấu ăn” trong SGK.- GV trao đổi về những dụng cụ nhà bếp, biết tên các loại thực phẩm, công thức nấu món trứng đúc thịt.- GV giao nhiệm vụ HS về nhà tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ,...viết về những hoạt động yêu thích của em.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS đọc yêu cầu bài tập 3.- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.- Đại diện nhóm trình bày.Kết quả:a.Loài hoa**:**  hoa hồng....sắc màu**:**b.......hè đến**:**- Các nhóm nhận xét chéo nhau.- Theo dõi bổ sung.- HS đọc bài mở rộng.- HS trả lời theo ý thích của mình.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

-------------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN VIẾT ĐOẠN (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - Bồi dưỡng tình cảm yêu thương với người thân trong gia đình và những người xung quanh, biết quan sát và có ý thức giúp đỡ mọi người (thông qua nhân vật Diệu trong “Tạm biệt mùa hè”

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- Mục tiêu:+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Cho HS thi tìm các mùa trong năm.+ Câu 2: Đọc 2 đoạn cuối bài “Tạm biệt mùa hè” trả lời câu hỏi: Nội dung của bài nói gì?- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi:- 1 HS đọc bài và trả lời: - 1 HS đọc bài và trả lời: - Tạm biệt mùa hè là dòng suy nghĩ của cô bé Diệu vào đêm trước ngày khai giảng. Diệu nhớ lại những việc mà mình đã làm trong suốt mùa hè vừa qua – một mùa hè không rực rỡ, sôi động mà thiết tha, lắng đọng, nhiều xúc cảm. |
| **2. Khám phá***.*- Mục tiêu: Bồi dưỡng tình cảm yêu thương với người thân trong gia đình và những người xung quanh, biết quan sát và có ý thức giúp đỡ mọi người (thông quanhân vật Diệu trong “Tạm biệt mùa hè”+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1:Đọc câu chuyện “Tạm biệt mùa hè”****-Bài1:Đọc lại câu chuyện tạm biệt Mùa Hè.Trao đổi với bạn về những nội dung theo gợi ý trong bảng.**-Bài này là bức chuẩn bị cho HS viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của mình về một nhân vật.HS sẽ phân tích kĩ hơn về nhân vật Diệu;Mỗi một hành động thái độ của Diệu sẽ có những tác động cụ thể tới người đọc.-HS trao đổi với nhau về những tác động đó.-HS trao đổi trả lời miệng.-GV nhận xét bổ sung

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Những việc làm của Diệu | Suy nghĩ cảm xúc của Diệu | Suy nghĩ, cảm xúc của em về việc làm của Diệu |
| Diệu vào vườn hái quả cùng mẹ | Thích thú và hào hứng | -Diệu là cô bé chăm làm,...-Diệu biết quan tâm, giúp đỡ mẹ, ...-Diệu thật tình cảm, thật đáng yêu! |
| Diệu đến thăm bà cụ Khởi và trò chuyện với bà |  |  |
| -Diệu ra chợ cùng mẹ và được gặp nhiều người. |  |  |

-**Hoạt Động 2:Nói****-Bài 2:**Nói về tình cảm, cảm xúc của em đối với người bạn mà em yêu quý.-GV gọi HS đọc các gợi ý ở mục 2-Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi.-GV quan sát học sinh, hỗ trợ những nhóm khi cần.-Đại diện một số nhóm phát biểu ý kiến.-GV-HS nhận xét góp ý.**-Hoạt động 3:Viết** **-Bài 3:** Viết 2-3 câu thể hiện tình cảm,cảm xúc của em đối với bạn theo gợi ý C ở bài 2.-GV yêu cầu HS tự viết.-GV gọi vài HS đọc bài của mình trước lớp.-GV nhận xét bổ sung. | 1:Đọc lại câu chuyện tạm biệt Mùa Hè.Trao đổi với bạn về những nội dung theo gợi ý trong bảng dưới đây.- HS trao đổi nhóm đôi.-Đại diện nhóm trình bày-Nhóm khác nhận xét bổ sung.-Kết quả:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Những việc làm của Diệu | Suy nghĩ cảm xúc của Diệu | Suy nghĩ, cảm xúc của em về việc làm của Diệu |
| Diệu vào vườn hái quả cùng mẹ | Thích thú và hào hứng | -Diệu là cô bé chăm làm,...-Diệu biết quan tâm, giúp đỡ mẹ, ...-Diệu thật tình cảm, thật đáng yêu! |
| Diệu đến thăm bà cụ Khởi và trò chuyện với bà | Diệu thấy bà kể chuyện rất hay,Diệu thích nghe bà kể chuyện | -Diệu là cô bé thân thiện,dễ rung động,yêu quý hàng xóm,... |
| -Diệu ra chợ cùng mẹ và được gặp nhiều người. | -Diệu yêu mọi người  | -Diệu rất chịu khó quan sát cuộc sống xung quanh,là cô bé biết yêu thương mọi người(cả những người Diệu chưa từng quen) |

 -Bài 2: Nói về tình cảm, cảm xúc của em đối với người bạn mà em yêu quý.-HS đọc các gợi ý ở mục 2.- HS làm việc nhóm đôi theo 3 câu hỏi gợi ý.1. Em muốn nói về tình cảm cảm xúc của em đối với bạn nào?

 B.Bạn đó có điểm gì khiến em yêu quý?C.Em có tình cảm, cảm xúc như thế nào đối với bạn đó.-**Bài 3**:Viết 2-3 câu thể hiện tình cảm,cảm xúc của em đối với bạn theo gợi ý C ở bài 2.-HS tự viết bài.-HS trình bày bài viết của mình.-**VD:**Em rất yêu quý bạn Lan.Vì Lan học chăm, lại hay giúp đỡ mọi người. |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| - GV nhắc HS về nhà đọc bài viết của mình cho người thân nghe và nghe người thân góp ý.-Suy nghĩ xem sau khi người thân góp ý, em có muốn thay đổi gì trong bài viết của mình không?-HS biết mở rộng vốn từ ngữ về mùa hè.Hiểu được một trong những chức năng của dấu hai chấm và biết cách sử dụng.-Viết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một người bạn. | - HS trả lời theo ý thích của mình.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| 4.Củng Cố:- GV tổng kết bài học- Đọc và hiểu được bài “Tạm biệt mùa hè” - Bài đọc kể về trải nghiệm mùa hè của cô bé Diệu,những trải nghiệm rất nhẹ nhàng và cũng nhiều ý nghĩa,thể hiện được tâm hồn đẹp đẽ của một bạn nhỏ biết quan tâm,yêu quý người xung quanh |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

-------------------------------------------------------------------